

Bản án số: 39/2022/DS-PT.

Ngày: 05/4/2022.

V/v: “*Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Luông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Ông Hồ Hữu Thắng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Dương Thanh
Giềng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu
Giang công khai xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số 104/2021/TLPT-DS ngày 22
tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 31/2021/DS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021
của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐ-PT ngày 11 tháng 3
năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

- Bị đơn:

1. Ông Trần Văn K, sinh năm 1978 (Có mặt)

2. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1987 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- Người kháng cáo: Ông Trần Văn K là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án
nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T trình bày:* Vào khoảng 19 giờ 25 phút, ngày
06/12/2020 bà đang hát karaoke trong nhà thì nghe tiếng động lớn trên nóc nhà,

lúc này bà mở cửa đi kiểm tra thì phát hiện ông Trần Văn K đang đứng ở nhà ông Trần Văn Đ (nhà ông Đ kế bên nhà bà), ông K dùng đá ném lên nóc nhà của bà, bà hỏi ông K lý do thì ông K nói “giờ này còn hát um sùm, tao đánh chết mày luôn”, rồi ông K nhào vô đánh bà, sau đó ông Trần Văn Đ là em ruột ông K cũng nhào vô đánh bà tới tấp. Thấy vậy, chồng bà là ông Phạm Minh Đ1 và cha chồng bà ra ngăn cản và chở bà đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện C hết 08 ngày. Bác sĩ kết luận bà bị đa chấn thương ở đầu, mắt, mặt, hàm, lưng và ngực. Nay bà yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Văn K và ông Trần Văn Đ phải bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 53.124.007 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền thuốc: 949.684 đồng.
- Tiền viện phí: 414.323 đồng.
- Tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần: 30.000.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập trong 08 ngày nằm viện điều trị: 08 ngày x 220.000 đồng/ngày là 1.760.000 đồng.
- Tiền nuôi bệnh 08 ngày, mỗi ngày 1.000.000 đồng là 8.000.000 đồng.
- Tiền nghỉ dưỡng sau khi xuất viện: 60 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng là 12.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T chỉ yêu cầu bị đơn ông Trần Văn K phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà các khoản bao gồm: tiền thuốc, viện phí, mất thu nhập, tổn hại về tinh thần với tổng số tiền là 13.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị Thùy T không yêu cầu bị đơn ông Trần Văn Đ bồi thường thiệt hại cho bà.

Bị đơn ông Trần Văn K trình bày: Vào ngày 06/12/2020, lúc hơn 07 giờ tối bên nhà bà Nguyễn Thị Thùy T hát karaoke gây ồn ào và ông nghe có người chửi lớn tiếng nên chạy ra xem thì gặp ông Đ1 là chồng bà T, hai bên có lời qua tiếng lại thì ông Đ1 dùng tay đánh vào mặt của ông nên ông phản kháng bằng cách quơ tay chống trả lại. Lúc đó, bà T cũng nhào vô đánh ông. Sau đó, em ông là Trần Văn Đ ra can ngăn và lôi ông vào nhà, bản thân ông cũng bị thương tích và đi khám ở Bệnh viện Đa khoa Hậu Giang. Nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T khởi kiện yêu cầu ông bồi thường ông không đồng ý, vì ông chỉ tự vệ không gây thương tích cho ai. Mặt khác, bản thân ông cũng bị phía gia đình bà T gây thương tích nhưng ông không yêu cầu bên phía gia đình bà T phải bồi thường thiệt hại vì hai bên xảy ra xô xát đều bị thương tích nên không ai phải bồi thường cho ai.

Bị đơn ông Trần Văn Đ trình bày: Vào lúc 19 giờ 25 phút, ngày 06/12/2020 ông nghe có người nói lớn tiếng nên ra xem thì thấy anh ông là Trần Văn K bị ông N, ông Đ1, ông P và bà T vây đánh nên ông can ngăn và lôi ông K về nhà, ông xác định không có gây thương tích cho bà T nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà T. Đối với việc ông K bị phía gia đình bà T gây

thương tích mà ông K không yêu cầu gia đình bà T bồi thường là do quyền quyết định của ông K, ông không có ý kiến.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 31/2021/DS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T.

Buộc bị đơn Trần Văn K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T tổng số tiền là 13.000.000 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T đối với bị đơn Trần Văn Đ và đối với số tiền 40.124.007 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm; quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của đương sự.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, bị đơn ông Trần Văn K kháng cáo bản án sơ thẩm. Nội dung kháng cáo: Ông K chỉ phản kháng nên ông K không thống nhất bồi thường số tiền 13.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Trần Văn K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng qui định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn K về việc không đồng ý bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thùy T, sửa một phần bản án sơ thẩm về số tiền bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02 tháng 11 năm 2021 bị đơn ông Trần Văn K có đơn kháng cáo hợp lệ, còn trong thời hạn luật định và đúng theo quy định tại các Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn ông Trần Văn K phải bồi thường thiệt hại cho bà với tổng chi phí các khoản gồm: tiền thuốc, viện phí, mất thu nhập, tổn hại về tinh thần với số tiền là 13.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị Thùy T không yêu cầu bị đơn ông Trần Văn Đ phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại

cho bà. Xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ đối với yêu cầu này của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[3]. Xét kháng cáo của bị đơn ông Trần Văn K, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Theo Giấy chứng nhận thương tích số 01/CN ngày 07/01/2021 của Trung tâm y tế huyện C xác định bà Nguyễn Thị Thùy T đa chấn thương/đa vết thương phần mềm khai bị đánh. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/21/TgT ngày 12/01/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe của bà Nguyễn Thị Thùy T là 03% (Ba phần trăm); Văn bản số 82/CQĐT-ĐTTH ngày 04/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xác định: “... do phía ông Đ1 cho rằng K là người ném đá vào nhà mình nên giữa ông Đ1, bà T với ông K xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát, làm K té ngã. Trong lúc té ngã K đã phản kháng, quơ tay đập chân trúng vào người của bà T gây thương tích...”; Tại Biên bản ghi lời khai của ông Trần Văn K tại Công an huyện C (Bút lục số 62) ông K khai: “...tôi có dùng chân đập và dùng hai tay quơ qua lại để chống cự lại có trúng ai hay không thì tôi không biết nhưng khi tôi quơ tay và dùng chân đập thì tôi có nghe tiếng một người phụ nữ mà tôi không biết là ai...”; quá trình giải quyết vụ án ông K cũng thừa nhận ông có phản kháng bằng cách quơ tay, đá chân (Bút lục số 78) và thực tế là bà T sau khi xô xát với ông K thì bà T có bị thương tích và có nhập viện điều trị từ ngày 07/12/2020 đến ngày 14/12/2020 (Bút lục số 102). Từ những phân tích trên có cơ sở xác định ông K đã có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe của bà T và thương tích của bà T là do ông K gây ra. Do đó, bà T yêu cầu ông K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở.

Xét thấy, ông K là người có lỗi gây ra thiệt hại, theo quy định tại khoản 2, 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự: “2. *Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó.* 4. *Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*”. Như vậy, việc chứng minh không có lỗi thuộc nghĩa vụ của người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa phúc thẩm, ông K khai là không có gây thương tích cho bà T, nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh việc bà T bị thương không phải do lỗi của ông, nên ông K phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Thùy T đối với bị đơn ông Trần Văn K là có căn cứ.

[3.2] Xác định thiệt hại:

Bà Nguyễn Thị Thùy T chỉ yêu cầu ông Trần Văn K phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà các khoản bao gồm: tiền thuốc, viện phí, mất thu nhập, tổn hại về tinh thần với tổng số tiền là 13.000.000 đồng. Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự để xem xét yêu cầu của bà T: “1. *Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm: a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại; c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại;...*”. Căn cứ trên cơ sở thương tích của bà T, các tài liệu, chứng cứ, các hóa đơn chứng từ và xem xét các chi phí hợp lý khác, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận các khoản như sau:

- Đối với tiền thuốc và viện phí: Tòa án cấp sơ thẩm xác định chi phí khám, tiền thuốc theo toa trong thời gian nằm viện và chi phí khám, tiền thuốc theo toa là 2.570.616 đồng. Tuy nhiên, qua đối chiếu các hóa đơn, chứng từ hợp lệ có trong hồ sơ vụ án thể hiện chi phí khám, tiền thuốc, viện phí là 1.678.007 đồng. Tại phiên tòa, bà T xác định bà chỉ yêu cầu ông K bồi thường chi phí tiền thuốc là 949.684 đồng và viện phí là 414.323 đồng, tổng cộng là 1.364.007 đồng. Xét thấy, việc bà T chỉ yêu cầu ông K bồi thường tiền thuốc và viện phí với số tiền 1.364.007 đồng là có lợi cho ông K. Do đó, buộc ông K bồi thường cho bà T tổng chi phí tiền thuốc và viện phí là 1.364.007 đồng (làm tròn 1.364.000 đồng)

- Đối với thu nhập của bà T bị mất trong thời gian điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: Căn cứ vào Giấy ra viện thì bà T nhập viện ngày 07/12/2020; ra viện ngày 14/12/2020 (08 ngày). Tòa án cấp sơ thẩm xác định thu nhập của bà T bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi sức khỏe là 24 ngày (24 ngày x 220.000 đồng = 5.280.000 đồng) là phù hợp.

- Đối với tiền tổn thất tinh thần: 03 tháng lương cơ sở (03 tháng x 1.490.000 đồng = 4.470.000 đồng) là có cơ sở.

- Đối với chi phí hợp lý khác: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận chi phí đi lại 06 lượt đi về là chưa phù hợp, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận chi phí đi lại 02 lượt đi, về là 400.000 đồng.

Tổng số tiền ông Trần Văn K có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thùy T là 11.514.000 đồng.

Từ những lập luận và phân tích trên, xét thấy ông K kháng cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà T, nhưng không xuất trình được tài liệu chứng cứ để

chứng minh nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông K.

[4]. Xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn ông Trần Văn K phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn K.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 31/2021/DS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Nguyễn Thị Thùy T.

2. Buộc ông Trần Văn K có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thùy T chi phí tiền thuốc, viện phí; tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi sức khỏe; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác, với tổng số tiền là 11.514.000 đồng (Mười một triệu năm trăm mười bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Nguyễn Thị Thùy T đối với ông Trần Văn Đ và đối với số tiền 40.124.007 đồng (Bốn mươi triệu một trăm hai mươi bốn nghìn không trăm lẻ bảy đồng).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trần Văn K phải chịu 575.700 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm đồng).

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Buộc ông Trần Văn K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông K đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số 0002547 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 05 tháng 4 năm 2022.

Nơi nhận:

- VKSND T. Hậu Giang;
- TAND H. C;
- CC.THADS H. C;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Luông